

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HC-ST
Ngày: 04-11-2019
V/v khiếu kiện hành vi hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Vĩnh Kỳ

Bà Lưu Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đình Phú - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2019/TLST-HC ngày 22 tháng 01 năm 2019, về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST-HC ngày 02 tháng 8 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2019/QĐST-HC ngày 22 tháng 8 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2019/QĐST-HC ngày 20 tháng 9 năm 2019 và Thông báo thời gian mở lại phiên tòa số 150/TB-TA ngày 09/10/2019, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện:

1. Ông Đinh Hoàng Anh T, sinh năm 1975

2. Bà Ngô Thị D, sinh năm 1976

Người đại diện hợp pháp của ông T: Bà Ngô Thị D, là người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền ngày 22/5/2019).

Cùng địa chỉ: số 38 NT, phường PH, thành phố PT, tỉnh BT.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố PT

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Nam L – Phó Chủ tịch, là người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền số 4620/UBND-TH ngày 25/6/2019).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân tỉnh BT

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Ngọc H – Chủ tịch, là người đại diện theo pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Lê Văn L – Cộng tác viên của Trung tâm tư vấn pháp luật Hội luật gia tỉnh BT và bà Nguyễn Thị Kim P – Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh BT.

2. Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh BT

Người đại diện hợp pháp: Ông Phùng Lê Duy L – Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý đất, là người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền số 289/UQ-PTQĐ ngày 31/01/2019).

Những người tham gia tố tụng có mặt, trừ người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân tỉnh BT đề nghị xét xử vắng mặt tại văn bản số 3505/UBND-NCKSTTHC ngày 18/9/2019.

NỘI D V U ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện - ông Đinh Hoàng Anh T và bà Ngô Thị D trình bày:

Ngày 23/11/2009, Ủy ban nhân dân thành phố PT ban hành Quyết định số 4999/QĐ-UBND, về việc thu hồi đất bổ sung của hộ ông Đinh Hoàng Anh T, với diện tích 2.249,5m² do hộ ông Đinh Hoàng Anh T đang sử dụng tại phường PT, để xây dựng khu dân cư Hùng Vương giai đoạn II (khu vực 4 và 5) tại phường PT, phường TH và phường PH, thành phố PT, theo dự án được duyệt.

Đến ngày 04/5/2017, Ủy ban nhân dân thành phố PT ban hành Quyết định số 2273/QĐ-UBND, về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ cho hộ ông Đinh Hoàng Anh T với tổng số tiền là 1.511.668.500đồng.

Đến ngày 02/02/2018, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh BT mới chi trả 362.000.000đồng.

Vì vậy, ông Đinh Hoàng Anh T và bà Ngô Thị D làm đơn khởi kiện. Tại đơn khởi kiện, ông T, bà D yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Ủy ban nhân dân thành phố PT thực hiện hành vi hành chính, cụ thể:

- Ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung khoản hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm;

- Chi trả số tiền bồi thường, hỗ trợ còn lại theo các Quyết định số 2273/QĐ-UBND ngày 04/5/2017, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Đinh Hoàng Anh T, bà Ngô Thị D và Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 23/5/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố PT, về việc sửa đổi Quyết định số

- Thanh toán thêm khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền bồi thường chậm chi trả và thời gian chậm trả theo quy định của pháp luật;

Quá trình giải quyết vụ án, do Ủy ban nhân dân thành phố PT đã ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung các khoản hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm; Đồng thời, chi trả số tiền bồi thường, hỗ trợ còn lại 1.149.668.500đồng, nên ông Đinh Hoàng Anh T và bà Ngô Thị D rút một phần yêu cầu khởi kiện về hai vấn đề này, chỉ yêu cầu Tòa án buộc Ủy ban nhân dân thành phố PT thanh toán thêm khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền bồi thường chậm chi trả và thời gian chậm trả theo quy định của pháp luật.

2. Người đại diện hợp pháp của người bị kiện - Ủy ban nhân dân thành phố PT trình bày:

Ủy ban nhân dân thành phố PT đồng ý với việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Đối với yêu cầu của người khởi kiện về việc buộc Ủy ban nhân dân thành phố PT thanh toán thêm khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền bồi thường chậm chi trả và thời gian chậm trả theo quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố PT đồng ý và sẽ ra quyết định thanh toán khoản tiền này dựa trên tính toán của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh BT theo khoản 2 Điều 93 Luật đất đai năm 2019 và chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh BT.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phùng Lê Duy L là người đại diện hợp pháp của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh BT trình bày: Đồng ý với việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Về việc thanh toán thêm khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền bồi thường chậm chi trả và thời gian chậm trả theo yêu cầu của người khởi kiện thì hiện nay Sở Tài nguyên – Môi trường đã có Công văn số 3459/STNMT-TTPTQĐ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xin chủ trương để thanh toán cho các hộ dân thuộc dự án Khu dân cư Hùng Vương giai đoạn II, khu vực 4+5, nhưng đến nay chưa có ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh, nên chưa thực hiện được.

- Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh BT: Quá trình giải quyết vụ án, xét thấy việc giải quyết vụ án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh BT nên Tòa án đã có Thông báo xác lập tư cách tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tại Công văn số 1948/UBND-NCKSTTHC ngày 04/6/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh BT ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản nêu ý kiến và cung cấp hồ sơ, tài liệu cho Tòa án, nhưng đến nay Tòa án không nhận được ý kiến gì.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân tỉnh BT có ý kiến: Thống nhất với việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Về việc thanh toán thêm khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền bồi thường chậm chi trả và thời gian chậm trả theo yêu cầu của người khởi kiện, yêu cầu này của người khởi kiện là phù hợp. Tuy nhiên, hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh đang chờ ý kiến tham mưu của các Sở có liên quan, nên chưa thực hiện được.

Kiểm sát viên có ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật tố tụng hành chính. Tuy nhiên, có vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, nhưng không ảnh hưởng lớn đến việc giải quyết vụ án.

- Về nội dung:

+ Do người khởi kiện rút một phần yêu cầu khởi kiện, việc rút này là hoàn toàn tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 173 Luật tố tụng hành chính để đình chỉ xét xử đối với các yêu cầu khởi kiện mà người khởi kiện rút.

+ Đối với yêu cầu của người khởi kiện về việc buộc Ủy ban nhân dân thành phố PT thanh toán thêm khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền bồi thường chậm chi trả và thời gian chậm trả là phù hợp với khoản 2 Điều 93 Luật đất đai năm 2013, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính: Tuyên bố hành vi hành chính chính của Ủy ban nhân dân thành phố PT không thanh toán thêm cho hộ ông Đinh Hoàng Anh T khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền bồi thường chậm chi trả và thời gian chậm trả là trái pháp luật; Buộc Ủy ban nhân dân thành phố PT thanh toán thêm cho hộ ông Đinh Hoàng Anh T khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền bồi thường chậm chi trả và thời gian chậm trả theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, vắng mặt người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân tỉnh BT, nhưng có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 158 Luật tố tụng hành chính.

[2] Về trình tự, thủ tục thu hồi đất của hộ ông Đinh Hoàng Anh T và thẩm quyền ban hành các quyết định hành chính có liên quan đến hành vi hành chính bị khiếu kiện:

Căn cứ Quyết định số 2819/QĐ-UBND ngày 02/8/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh BT, về việc thu hồi và giao đất cho Quỹ đầu tư Phát triển cơ sở hạ tầng BT (nay là Trung tâm phát triển quỹ đất) để xây dựng khu dân cư Hùng Vương

giai đoạn II (khu vực 4 và 5), tại phường PT, phường TH và phường PH, thành phố PT; Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết đã ban hành Quyết định số 4999/QĐ-UBND ngày 23/11/2009, về việc thu hồi đất bổ sung của hộ ông Đinh Hoàng Anh T, với diện tích đất thu hồi 2.249,5m².

Đến ngày 04/5/2017, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết ban hành Quyết định số 2273/QĐ-UBND, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hộ ông Đinh Hoàng Anh T Dự án Khu dân cư Hùng Vương giai đoạn II (khu vực 4+5) tại phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, với tổng số tiền là 1.511.668.500đồng.

Xét trình tự, thủ tục thu hồi đất của hộ ông Đinh Hoàng Anh T và thẩm quyền ban hành các quyết định hành chính có liên quan đến hành vi hành chính bị khiếu kiện như trên là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định.

[3] Về các hành vi hành chính bị khiếu kiện:

[3.1] Tại đơn khởi kiện, ông Đinh Hoàng Anh T và bà Ngô Thị D yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Ủy ban nhân dân thành phố PT thực hiện hành vi hành chính, cụ thể:

- Ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung khoản hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm;

- Chi trả số tiền bồi thường, hỗ trợ còn lại 1.149.668.500đồng theo các Quyết định số 2273/QĐ-UBND ngày 04/5/2017, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Đinh Hoàng Anh T, bà Ngô Thị D và Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 23/5/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố PT về việc sửa đổi Quyết định số 2273/QĐ-UBND ngày 04/5/2017.

- Thanh toán thêm khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền bồi thường chậm chi trả và thời gian chậm trả theo quy định của pháp luật;

Quá trình giải quyết vụ án, do Ủy ban nhân dân thành phố PT đã ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung khoản hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm; Đồng thời, chi trả số tiền bồi thường, hỗ trợ còn lại theo các Quyết định số 2273/QĐ-UBND ngày 04/5/2017, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Đinh Hoàng Anh T, bà Ngô Thị D và Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 23/5/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố PT, về việc sửa đổi Quyết định số 2273/QĐ-UBND ngày 04/5/2017, nên ông Đinh Hoàng Anh T và bà Ngô Thị D rút yêu cầu khởi kiện về hai vấn đề này.

Xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện này là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với các yêu cầu khởi kiện này theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Luật tố tụng hành chính.

[3.2] Đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện về việc buộc Ủy ban nhân dân thành phố PT thanh toán thêm khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo

quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền chậm chi trả và thời gian chậm trả, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 04/5/2017, Ủy ban nhân dân thành phố PT ban hành Quyết định số 2273/QĐ-UBND, về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ cho hộ ông Đinh Hoàng Anh T với tổng số tiền là 1.511.668.500đồng. Căn cứ Quyết định số 2273/QĐ-UBND này, ngày 02/02/2018 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh BT chi trả 362.000.000đồng và đến ngày 22/10/2018 mới chi trả xong số tiền còn lại cho hộ ông Đinh Hoàng Anh T.

Theo khoản 2 Điều 93 Luật đất đai năm 2013 quy định về chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: “2. Trường hợp cơ quan, tổ chức có trách nhiệm bồi thường chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi, ngoài tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì người có đất thu hồi còn được thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả.”

Vì vậy, yêu cầu này của người khởi kiện là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 93 Luật đất đai năm 2013, nên Hội đồng xét xử chấp nhận như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của người khởi kiện được chấp nhận một phần nên người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố PT phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm ông Đinh Hoàng Anh T và bà Ngô Thị D đã nộp được hoàn lại cho ông T, bà D.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 158, khoản 2 Điều 173; điểm c khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Khoản 2 Điều 93 Luật đất đai năm 2013;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện – ông Đinh Hoàng Anh T, bà Ngô Thị D, về việc yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân thành phố PT:

1.1. Ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung khoản hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm;

1.2. Chi trả số tiền bồi thường, hỗ trợ còn lại 1.149.668.500đồng theo các Quyết định số 2273/QĐ-UBND ngày 04/5/2017, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Đinh Hoàng Anh T, bà Ngô Thị D và Quyết định số

2925/QĐ-UBND ngày 23/5/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố PT về việc sửa đổi Quyết định số 2273/QĐ-UBND ngày 04/5/2017.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện – ông Đinh Hoàng Anh T, bà Ngô Thị D:

2.1. Tuyên bố hành vi hành chính không thanh toán cho hộ ông Đinh Hoàng Anh T thêm khoản tiền bằng mức chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền bồi thường chậm chi trả và thời gian chậm trả của Ủy ban nhân dân thành phố PT là trái pháp luật;

2.2. Buộc Ủy ban nhân dân thành phố PT thanh toán thêm cho hộ ông Đinh Hoàng Anh T khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật quản lý thuế tính trên số tiền bồi thường chậm chi trả và thời gian chậm trả theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí hành chính sơ thẩm:

3.1. Buộc Ủy ban nhân dân thành phố PT phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm.

3.2. Hoàn trả lại cho ông Đinh Hoàng Anh T và bà Ngô Thị D 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0025765 ngày 15/01/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B.Thuận;
- Cục THADS tỉnh B.Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, THC;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thái